TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2026/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 26 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – KHÁNH HÒA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trần Anh Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hưng;

2. Bà Mẫu Thị Kim Khanh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2026 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" và "*Tranh chấp hợp đồng hợp tác về việc chuyển nhượng Quyền sử dụng đất"*.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số 08 Đ, thôn T, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: đường A, khu phố B, phường H, Tp.Hồ Chí Minh.

Theo Giấy uỷ quyền số công chứng 1218/2026/CCGD ngày 09/6/2026.

- Đồng Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Anh V1, sinh năm 1985;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ V2, sinh năm 1983;

Cùng nơi đăng ký cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa.

Cùng nơi ở hiện nay: Thôn S, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Nguyễn Anh V1, bà Nguyễn Thị Mỹ V2 xác nhận có nợ và đồng ý trả lại cho bà Nguyễn Thị Thúy V 01 cây vàng, loại vàng SJC.

Bà Nguyễn Thị Thúy V không yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Anh V1, bà Nguyễn Thị Mỹ V2 phải chịu tiền lãi của 01 cây vàng, loại vàng SJC.

2.2. Vợ chồng ông Nguyễn Anh V1, bà Nguyễn Thị Mỹ V2 xác nhận có nợ và đồng ý trả lại cho bà Nguyễn Thị Thúy V tổng số tiền **245.000.000 đồng** *(Hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng)* tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 26/8/2026 theo Giấy cam kết ngày 02/10/2022, cụ thể:

- Tiền gốc: 205.000.000 đồng
- Tiền lãi: 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Vợ chồng ông Nguyễn Anh V1 bà Nguyễn Thị Mỹ V2 đồng ý trả lại cho bà Nguyễn Thị Thúy V số tiền **150.000.000 đồng** *(Một trăm năm mươi triệu đồng)* theo Giấy xác nhận mua đất chung ngày 10/8/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Thúy V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Ông Nguyễn Anh V1 và bà Nguyễn Thị Mỹ V2 phải chịu 20.390.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng có hoàn cảnh khó khăn không có đủ tài sản để nộp án phí, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Khánh Hòa và Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Khánh Hòa nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Anh V1 và bà Nguyễn Thị Mỹ V2 phải cùng chịu 10.195.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Đương sự;
- Lưu AV; Hồ sơ vụ án.

Lê Trần Anh Khoa